

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 168/2022/HS-ST

Ngày: 19-12 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Nhật Chiến;

Bà Hà Hồng Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Mai Trang - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 158/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 177/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Lý Thị V (tên gọi khác không), sinh ngày 18/6/1983 tại Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số 8, đường Mỹ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Giới tính: nữ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; con ông Lý Văn B, sinh năm 1959 và bà Lương Thị N, sinh năm 1959; chồng Vũ Văn T, sinh năm 1979; con: có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật;

Bị cáo bị áp dụng Cấm đi khỏi nơi cư trú từ 23/8/2022 đến nay. Có mặt.

- Bị hại: Chị Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 06, đường Mỹ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng: Bà Lộc Thị M, sinh năm 1964. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Quá trình điều tra đã làm rõ hành vi của bị cáo như sau: Nguyễn Thị Kim C (sinh năm 1976, trú tại số 0, ngõ 1, đường Mỹ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng Sơn) và Lý Thị V (sinh năm 1983, trú tại số 0, ngõ 1, đường Mỹ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng Sơn) là hàng xóm, sát nhà nhau. Khoảng 09 giờ ngày 23/6/2022, Nguyễn Thị Kim C quét đường ngõ, dùng chổi quét đất xuống rãnh thoát nước, Lý Thị V cầm cây bới đất lên để nước không chảy vào nhà sau đó giữa hai bên xảy ra xô xát cãi chửi nhau, Nguyễn Thị Kim C đi vào nhà. Lý Thị V nhặt đá ném vào sân nhà Nguyễn Thị Kim C, Nguyễn Thị Kim C nhặt hòn đá lên ném về phía Lý Thị V nhưng không trúng người. Lý Thị V tiếp tục nhặt đá ném vào sân nhà Nguyễn Thị Kim C. Nguyễn Thị Kim C cầm 01 gậy gỗ dài khoảng 75cm, 01 gậy gỗ dài khoảng 80cm ra chỉ về phía Lý Thị V, Lý Thị V chạy vào trong sân nhà lấy 01 (một) thanh kim loại dài 48cm, diện 1,5 x 1,5cm, rỗng bên trong, một đầu cắt hình vuông, một đầu cắt chéo chạy ra đứng đối diện với Nguyễn Thị Kim C, cả hai tiếp tục cãi chửi nhau dẫn đến xô xát. Lý Thị V cầm thanh kim loại đánh vào người của Nguyễn Thị Kim C trúng vào vai, sườn, cánh tay, đầu gây thương tích, Nguyễn Thị Kim C đánh trúng vào người Lý Thị V nhưng không gây thương tích. Thấy Nguyễn Thị Kim C bị chảy máu, Lý Thị V đi vào trong nhà, Nguyễn Thị Kim C đi đến phòng khám tư nhân sơ cứu vết thương sau đó viết đơn trình báo đến Công an phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn.

Bản kết luận giám định số 185/2022/PYTT ngày 22/7/2022 của Trung tâm pháp y Sở Y tế tỉnh Lạng Sơn, kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại của Nguyễn Thị Kim C là: 02 Sẹo vùng thái dương trái, có tóc che phủ: 02%; Sẹo phía trước vùng bả vai phải trên hõm nách trước phải: 01%; Sẹo vùng mạn sườn trái: 01%; Sẹo nhỏ vùng mặt trước trong vùng cổ tay phải: 01%; Sẹo 1/3 trên mặt trong cánh tay trái: 01%; Sẹo nhỏ vùng khuỷu tay trái: 01 %; Sẹo nhỏ vùng gối phải: 01%; Sẹo phẳng vùng 1/3 dưới cẳng tay trái xuống đến mặt trước ngoài cổ tay trái: 03%; Chấn thương vùng đầu, chấn động não hoạt động điện não biến đổi nhẹ: 01%. Tổng tỷ lệ: 12%;

Tại Cơ quan điều tra, Lý Thị V đã thành khẩn khai nhận toàn bộ về hành vi phạm tội của bản thân.

Quá trình xảy ra xô xát, Lý Thị V không bị thương tích và có đơn xin từ chối giám định.

Về phần dân sự: Hai bên thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm số tiền 25.000.000 đồng, Lý Thị V đã thực hiện bồi thường xong cho chị Nguyễn Thị Kim C.

Tại bản Cáo trạng số 156/KSĐT ngày 17/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Thị V về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa bị cáo Lý Thị V khai nhận: Ngày 23/6/2022, bị cáo và chị Nguyễn Thị Kim C có xảy ra xô xát cãi chửi nhau, bị cáo đã có hành vi dùng thanh kim loại dài 48cm, rỗng bên trong, một đầu cắt hình vuông, một đầu cắt chéo đánh vào người chị Nguyễn Thị Kim C trúng vào vai, sườn, cánh tay, đầu

gây thương tích gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Kim C, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%.

Tại cơ quan Điều tra và đơn xin xét xử vắng mặt bị hại chị Nguyễn Thị Kim C khai: Khoảng 09 giờ ngày 23/6/2022, chị đang ở nhà có xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau với Lý Thị V là hàng xóm của chị, cãi nhau về chuyện rãnh nước trước cửa nhà, hai bên đánh nhau, Lý Thị V đã dùng gậy sắt đánh vào mạn sườn, cánh tay trái, khuỷu tay và vùng đầu gây thương tích cho chị thiệt hại sức khỏe tỷ lệ 12%. Chị và Lý Thị V đã tự thỏa thuận bồi thường xong phần dân sự, chị không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm, chị đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do chị bận không đến tham dự phiên tòa được, đề nghị Tòa án xét xử vụ án vắng mặt chị.

Tại cơ quan Điều tra người chứng kiến bà Lộc Thị M khai: Khoảng 09 giờ ngày 23/6/2022, bà đang bế cháu ở trong nhà thì nghe tiếng cãi chửi nhau ở bên ngoài, bà ra xem thấy chị Nguyễn Thị Kim C và Lý Thị Ven, khi đó bà nhìn thấy chị Nguyễn Thị Kim C bị thương tích chảy máu ở đầu, bà có ra can ngăn hai bên rồi bảo chị Nguyễn Thị Kim C về nhà sơ cứu vết thương, sau khi sự việc xảy ra bà vào nhà, không thấy hai bên lời qua tiếng lại nữa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lý Thị V phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 134; điểm s, b khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Thị V mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Bị hại và bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong; bị hại chị Nguyễn Thị Kim C không có yêu cầu bồi thường thêm gì, đề nghị Hội đồng xét xử xác nhận.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại, dài 48cm, diện 1.5 x 1.5cm, rỗng bên trong, một đầu cắt bằng hình vuông, một đầu vát nhọn; 01 (một) thanh gỗ dẹt dài 80cm, bản rộng 05cm, bản hẹp nhất 2.5cm, một đầu vỡ, một đầu gắn đinh vít; 01 (một) thanh gỗ tròn dài 73cm, hai đầu rộng 2.8cm, hai đầu gắn đinh vít, là công cụ liên quan đến phạm tội.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, không có ý kiến đối đáp, tranh luận lại với đề nghị luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo thể hiện thái độ ăn năn hối hận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa vắng mặt bị hại chị Nguyễn Thị Kim C và người làm chứng bà Lộc Thị M, nhưng những người này đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án; bị hại chị Nguyễn Thị Kim C đã có đơn xin xét xử vắng mặt, sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người làm chứng theo quy định tại Điều 292, 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng, việc thu thập tài liệu, chứng cứ của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện, các tài liệu chứng cứ đã thu thập đều hợp pháp.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản xác định hiện trường và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo Lý Thị V có hành vi sử dụng thanh sắt là hung khí nguy hiểm đánh vào vai, sườn, cánh tay, đầu chị Nguyễn Thị Kim C, bị cáo gây tổn hại sức khỏe cho bị hại là 12%. Căn cứ hành vi bị cáo đã thực hiện, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lý Thị V phạm tội Cố ý gây thương tích, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về tính mạng, sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng xấu tới an ninh trật tự trên địa bàn.

[5] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên, để có mức án thỏa đáng còn phải xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và các yếu tố khác có liên quan của các bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát.

[6] Xét về nhân thân: Bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, trong quá trình sinh sống tại địa phương trước khi bị khởi tố và trong thời gian tại ngoại chấp hành tốt đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định của khu dân cư.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại xong cho người bị hại; ngoài ra, bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự

và xin giảm hình nhẹ hình phạt cho bị cáo, vì vậy bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[10] Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử. Trong quá trình điều tra, được Cơ quan điều tra cho tại ngoại đến nay, bị cáo không có biểu hiện vi phạm pháp luật mới, đã thực sự hối cải, có khả năng tự cải tạo và không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm. Vì vậy, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng và phòng ngừa chung, đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật và phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã thỏa thuận, bị cáo đã thực hiện xong việc bồi thường thiệt hại và bị hại không có yêu cầu bồi thường thêm gì. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xem xét về vấn đề bồi thường thiệt hại dân sự.

[12] Về xử lý vật chứng gồm: 01 (một) thanh kim loại, dài 48cm, diện 1.5 x 1.5cm, rỗng bên trong, một đầu cắt bằng hình vuông, một đầu vát nhọn; 01 (một) thanh gỗ dẹt dài 80cm, bản rộng 05cm, bản hẹp nhất 2.5cm, một đầu vỡ, một đầu gắn đinh vít; 01 (một) thanh gỗ tròn dài 73cm, hai đầu rộng 2.8cm, hai đầu gắn đinh vít, là công cụ liên quan đến phạm tội, cần tịch thu để tiêu hủy.

[13] Xét lời luận tội và mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; hướng xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật, do đó được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[15] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Thị V phạm tội Cố ý gây thương tích.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Thị V 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách 04 (bốn) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 19/12/2022.

Giao bị cáo Lý Thị V cho Ủy ban nhân dân phường Vĩnh Trại, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lý Thị V có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

* Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

* Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy gồm: 01 (một) thanh kim loại, dài 48cm, diện 1.5 x 1.5cm, rỗng bên trong, một đầu cắt bằng hình vuông, một đầu vát nhọn; 01 (một) thanh gỗ dẹt dài 80cm, bản rộng 05cm, bản hẹp nhất 2.5cm, một đầu vỡ, một đầu gắn đinh vít; 01 (một) thanh gỗ tròn dài 73cm, hai đầu rộng 2.8cm, hai đầu gắn đinh vít.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/11/2022 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Thị V phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại chị Nguyễn Thị Kim C vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt